

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2023/HS-ST

Ngày: 24/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thế Thị Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm

2. Bà Trần Thị Ngọc Hạnh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 239/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng D, sinh năm 2001 tại tỉnh T; hộ khẩu thường trú: Thôn 7, xã V, huyện V, tỉnh T; chỗ ở: Khu phố 2, phường T, thị xã B, tỉnh B; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn H3 và bà Nguyễn Thị S2; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Lê Thị C (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1944 (có yêu cầu vắng mặt).

Bà Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1972 (có yêu cầu vắng mặt).

Ông Nguyễn Quốc C1, sinh năm 1974 (có yêu cầu vắng mặt).

Bà Nguyễn Thị E, sinh năm 1976 (có yêu cầu vắng mặt).

Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1978 (có mặt).

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1982 (có yêu cầu vắng mặt).

Cùng trú: Khu phố P, phường H, thị xã B, tỉnh B.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1950 (có yêu cầu vắng mặt).

Trú: Khu phố P, phường H, thị xã B, tỉnh B.

Ông Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1977 (có mặt).

Trú: Khu phố 2, phường T, thị xã B, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng D được sở giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp giấy phép lái xe hạng A1 số 742.0400.9930 ngày 07/8/2020, có giá trị không thời hạn.

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 23/02/2022, Nguyễn Hoàng D điều khiển xe mô tô biển số 81S1-1258 kéo theo mooc lôi tự chế lưu thông trên đường DT741 hướng từ Quốc lộ 13 đến ngã ba Phú Hòa, đến đoạn thuộc khu phố Phú Hòa, phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương thì đụng vào bà Nguyễn Thị T và bà Lê Thị C đang đi bộ ngược chiều đường bên lề phải theo hướng đi của D gây tai nạn giao thông. Tai nạn xảy ra làm bà T bị thương nhẹ, còn bà Lê Thị C tử vong trên đường đi cấp cứu.

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường:

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng được trải nhựa, tầm nhìn lái xe không bị che khuất, có đèn đường, phần đường trong lề phải theo hướng lưu thông từ Quốc lộ 13 đến ngã ba Phú Hòa còn đọng nước, đá bi và đất.

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn có mặt đường rộng 19,60m có hai vạch màu vàng liên nét chia thành hai hướng xe chạy ngược chiều nhau. Mỗi hướng có mặt đường rộng 9,60m chia làm 3 làn đường, làn đường mô tô rộng 2,50, làn đường ô tô tải rộng 3,50m, làn đường ô tô con rộng 3,60m.

- Lấy lề bên phải theo hướng lưu thông từ Quốc lộ 13 đến ngã ba Phú Hòa làm lề chuẩn.

- Lấy trụ điện số 68 trong lề phải theo thông từ Quốc lộ 13 đến ngã ba Phú Hòa làm điểm mốc. Vết máu sau va chạm xuất hiện trong lề phải theo hướng từ Quốc lộ 13 đến ngã ba Phú Hòa, vết máu có kích thước 0,30 x 0,40m, tâm vết máu cách lề phải 0,20m, điểm mốc 15,80m, cách dép 7,70m, cách lề phải là 0,20m, cách trục bánh sau bên phải romoc thô là 7,50m.

- Xe mô tô biển số 81S1-1258 dựng tại hiện trường có trục bánh trước xe mô tô 81S1-1258 cách lề phải 1,70m, trục bánh sau phải romoc thô cách lề phải 0,30 m, trục bánh sau trái romoc thô cách lề phải 0,40 m.

Theo Biên bản khám nghiệm phương tiện: Dấu vết để lại trên xe mô tô biển số 81S1-1258 sau va chạm với người đi bộ, vết trượt xước phía trước bên phải romoc thô sơ còn dính sợi nổi bạc cách mặt đường 0,92m, vết trượt xước bên phải romoc thô sơ dính sợi lông cách mặt đường 0m82.

Theo Kết luận giám định pháp y tử thi số 52A/GDPY ngày 25/2/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Nguyên nhân chết của Lê Thị C là do đa chấn thương (đập hai phổi, tim, vỡ gan, lách).

Theo Biên bản kiểm tra nồng độ cồn số 858478 ngày 23/2/2022 (lấy mẫu lúc 07 giờ 33 ngày 23/2/2022) của Nguyễn Hoàng D không có nồng độ cồn.

- + 01 xe mô tô biển số 81S1-1258 kéo theo rơ móc thô sơ
- + 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 81S1-1258

Đối với xe mô tô biển số 81S1-1258, xe do bà Đào Thị Lưu đứng tên đăng ký. Năm 2013, bà Lưu bán xe mô tô biển số 81S1-1258 cho ông Nguyễn Văn H1 là cha của Nguyễn Hoàng D.

Ngày 25/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng giao trả: 01 xe mô tô biển số 81S1-1258 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 81S1-1258 cho ông Nguyễn Văn H1.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 16/3/2022, Nguyễn Hoàng D đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho anh Nguyễn Văn B là đại diện hợp pháp của bị hại Lê Thị C số tiền 120.000.000 đồng.

Đối với bà Lê Thị T xin từ chối giám định tỷ lệ thương tật, có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xác định không có thiệt hại hay thương tích gì và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hoàng D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của D phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án. D khai do thời điểm xảy ra tai nạn là chập choạng sáng và có ánh đèn xe ngược chiều chói sáng nên D không thấy bà Lê Thị C và Võ Thị T đang đi bộ, khi đến gần mới phát hiện thì không xử lý kịp dẫn đến tai nạn giao thông.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKSBC ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng D từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại xác định đã nhận đủ tiền bồi thường từ bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 23/02/2022, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 81S1-1258 kéo theo mooc lôi tự chế lưu thông trên đường DT741 hướng từ Quốc lộ 13 đến ngã ba Phú Hòa, đến đoạn thuộc khu phố Phú Hòa, phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương thì đụng vào bà Nguyễn Thị T và bà Lê Thị C đang đi bộ ngược chiều đường bên lề phải theo hướng đi của bị cáo gây tai nạn giao thông. Tai nạn xảy ra làm bà T bị thương nhẹ, còn bà Lê Thị C tử vong trên đường đi cấp cứu.

Tại phiên tòa ông B là người đại diện hợp pháp của bị hại có ý kiến đã nhận đủ tiền bồi thường của bị cáo, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 23/02/2022, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 81S1-1258 kéo theo mooc lôi tự chế lưu thông trên đường DT741 hướng từ Quốc lộ 13 đến ngã ba Phú Hòa, đến đoạn thuộc khu phố Phú Hòa, phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát, tỉnh B Dương thì đụng vào bà Nguyễn Thị T và bà Lê Thị C đang đi bộ ngược chiều đường bên lề phải theo hướng đi của bị cáo gây tai nạn giao thông. Tai nạn xảy ra làm bà T bị thương nhẹ, còn bà Lê Thị C tử vong trên đường đi cấp cứu.

Theo Kết luận giám định pháp y tử thi số 52A/GĐPY ngày 25/2/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Nguyên nhân chết của bị hại Lê Thị C là do đa chấn thương (đập hai phổi, tim, vỡ gan, lách).

Như vậy bị cáo khi tham gia giao thông đã thiếu quan sát đã gây tai nạn đâm vào bị hại C làm bà C chết.

Đối với bà T đã có đơn từ chối giám định thương tích, bà T xác định không bị thương tích gì và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng số 16/CT-VKSBC ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được

sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Xét hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn và hoạt động bình thường của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ, xâm phạm tính mạng của người khác và tạo tâm lý không tốt cho những người tham gia giao thông. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được cân nhắc, xét khi quyết định hình phạt: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của các bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử sẽ áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại xã hội cũng đủ để bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội. Do vậy, chấp nhận đề nghị của Viện Kiểm sát sẽ áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường của bị cáo, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm.

Đối với bà Lê Thị T theo đơn yêu cầu vắng mặt bà T xác định không bị thương tích gì và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Do đó Hội đồng xét xử không xét giải quyết về phần trách nhiệm dân sự do đã được giải quyết xong.

Đối với xe mô tô biển số 81S1-1258, xe do bà Đào Thị Lưu đứng tên đăng ký. Năm 2013, bà Lưu bán xe mô tô biển số 81S1-1258 cho ông Nguyễn Văn H1 là cha của bị cáo D. Ngày 25/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng giao trả: 01 xe mô tô biển số 81S1-1258 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 81S1-1258 cho ông Nguyễn Văn H1 là phù hợp.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Hoàng D cho Ủy ban nhân dân phường T, thị xã B, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Hoàng D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THA Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Lưu: Hồ sơ, TA (01).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ****Thế Thị Ngọc Anh**